

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học

ĐỀ TÀI: Quan điểm của chủ nghĩa Mác Lênin về
gia đình và vấn đề xây dựng gia đình trong thời kỳ
quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Giảng viên hướng dẫn : Nguyễn Thế Hùng

Sinh viên thực hiện : Nguyễn Thị Hằng

Lớp : PLT09A01

Mã sinh viên : 22A4040001

Hà Nội, ngày 10 tháng 1 năm 2021

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	1
PHẦN NỘI DUNG	1
1. Lý luận chung.....	1
1.1. Khái niệm gia đình.....	1
1.2. Vị trí của gia đình trong xã hội	1
1.3. Chức năng cơ bản của gia đình.....	2
2. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.....	4
2.1. Cơ sở kinh tế - xã hội.....	4
2.2. Cơ sở chính trị - xã hội	4
2.3. Cơ sở văn hóa.....	4
2.4. Cơ sở hôn nhân tiến bộ	5
3. Liên hệ thực tiễn vấn đề: Xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.	6
3.1. Biến đổi mô hình, kết cấu của gia đình.	6
3.2. Biến đổi chức năng gia đình.	6
4. Phương hướng cơ bản xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên CNXH.....	7
5. Liên hệ bản thân.....	9
PHẦN KẾT LUẬN	10

I. PHẦN MỞ ĐẦU

Gia đình là vấn đề thời sự luôn được nhân loại quan tâm. Bởi nó có vai trò vô cùng quan trọng trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực nhằm đưa đất nước đi lên. Gia đình có vai trò quyết định trong việc hình thành và phát triển xã hội. Đảng ta cũng rất coi trọng vấn đề gia đình, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: “Nêu cao trách nhiệm của gia đình trong việc xây dựng và bồi dưỡng các thành viên của mình có lối sống văn hóa, làm cho gia đình thực sự là tổ ấm của mỗi người và là tế bào lành mạnh của xã hội”.

Hiện nay nước ta đang trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội, cùng với sự phát triển của xã hội thì vấn đề gia đình cũng có những biến đổi sâu sắc về mọi mặt. Gia đình là tế bào của xã hội, vậy khi tiến theo nhịp độ phát triển mới lại càng phải chú ý hơn tới việc phát huy những giá trị truyền thống của gia đình, chọn lọc để phát triển mô hình hiện đại trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội. Xuất phát từ suy nghĩ này, em lựa chọn đề tài “Quan điểm của chủ nghĩa Mác Lênin về gia đình và vấn đề xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội” để đi sâu tìm hiểu gia đình và vai trò của gia đình ngày nay.

II. PHẦN NỘI DUNG

1. Lý luận chung

1.1. Khái niệm gia đình

Gia đình là một hình thức cộng đồng xã hội đặc biệt, được hình thành, duy trì và củng cố chủ yếu dựa trên cơ sở hôn nhân, quan hệ huyết thống và quan hệ nuôi dưỡng, cùng với những quy định về quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình.

1.2. Vị trí của gia đình trong xã hội

Gia đình là tế bào của xã hội.

Gia đình có vai trò quyết định đối với sự tồn tại, vận động và phát triển của xã hội. Với việc sản xuất ra tư liệu tiêu dùng, tư liệu sản xuất, tái sản xuất ra con người, gia đình như một tế bào tự nhiên, là một đơn vị cơ sở để tạo nên xã hội.

Không có gia đình để tái tạo ra con người thì xã hội không thể tồn tại và phát triển được. Vì vậy, muốn có một xã hội phát triển lành mạnh thì phải quan tâm xây dựng tế bào gia đình tốt.

Gia đình là tổ ấm, mang lại các giá trị hạnh phúc, sự hài hòa trong đời sống cá nhân của mỗi thành viên.

Gia đình là môi trường tốt nhất để mỗi cá nhân được yêu thương, nuôi dưỡng, chăm sóc, trưởng thành, phát triển. Sự yên ổn hạnh phúc của mỗi gia đình là tiền đề, điều kiện quan trọng cho sự hình thành, phát triển nhân cách, thể lực, trí lực để trở thành công dân tốt cho xã hội. Chỉ trong môi trường yên ấm của gia đình, cá nhân mới cảm thấy bình yên, hạnh phúc, có động lực để phấn đấu trở thành con người xã hội tốt.

Gia đình là cầu nối giữa cá nhân với xã hội.

Mỗi cá nhân không thể chỉ sống trong quan hệ tình cảm gia đình, mà còn có nhu cầu quan hệ xã hội, quan hệ với những người khác, ngoài các thành viên trong gia đình. Gia đình là cộng đồng xã hội đầu tiên đáp ứng nhu cầu quan hệ xã hội của mỗi cá nhân. Gia đình cũng chính là môi trường đầu tiên mà mỗi cá nhân học được và thực hiện quan hệ xã hội.

1.3. Chức năng cơ bản của gia đình

Chức năng tái sản xuất ra con người.

Đây là chức năng đặc thù của gia đình, không một cộng đồng nào có thể thay thế. Chức năng này không chỉ đáp ứng nhu cầu tâm, sinh lý tự nhiên của con người, đáp ứng nhu cầu duy trì nòi giống của gia đình, dòng họ mà còn đáp ứng nhu cầu về sức lao động và duy trì sự trường tồn của xã hội.

Hiện nay, tốc độ gia tăng dân số, mật độ dân cư... và nhiều yếu tố khác liên quan đến các vấn đề chiến lược và trình độ phát triển kinh tế xã hội... khiến cho vấn đề sinh đẻ không chỉ là việc riêng của mỗi gia đình mà còn là một nội dung quan trọng của mỗi quốc gia và toàn nhân loại.

Chức năng kinh tế.

Khi hình thành gia đình cá thể - hôn nhân một vợ một chồng, thì chức năng kinh tế đóng vai trò cơ sở cho các chức năng khác của gia đình. Hoạt động kinh tế hộ gia đình có những mức độ và hình thức khác nhau ở mỗi dạng gia đình cụ thể, nhưng đều vì mục đích tăng thu nhập, làm giàu chính đáng, tạo nên điều kiện vật chất để thúc đẩy các chức năng khác của gia đình, góp phần phát triển gia đình và xã hội.

Chức năng tiêu dùng.

Việc tiêu dùng của gia đình hướng vào mua sắm những sản phẩm phục vụ đời sống vật chất, cũng như đời sống tinh thần của gia đình. Chức năng này thường phụ thuộc vào thu nhập và đóng góp chung từ kết quả lao động của các thành viên trong hoạt động kinh tế gia đình hoặc xã hội.

Chức năng giáo dục của gia đình.

Chức năng giáo dục của gia đình rất quan trọng và có nội dung rộng lớn. Nội dung giáo dục gia đình chính là những yếu tố của văn hóa gia đình và văn hóa cộng đồng nhằm tạo lập và phát triển nhân cách của con người như: đạo đức, lối sống, ứng xử, tri thức lao động và khoa học.

Trong chủ nghĩa xã hội, với chức năng giáo dục, gia đình thực sự góp phần lớn lao vào việc đào tạo thế hệ trẻ và xây dựng con người mới nói chung, vào việc duy trì và phát triển đạo đức, văn hóa dân tộc, giáo dục gia đình là một bộ phận của giáo dục xã hội.

Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm – sinh lý.

Nhiều vấn đề tâm – sinh lý thuộc giới tính, thể hệ... cần được bộc lộ và giải quyết trong phạm vi gia đình và giữa những người thân. Sự hiểu biết tâm – sinh lý cá nhân, sở thích của nhau để ứng xử phù hợp, chân thành và tế nhị, tạo bầu

không khí tinh thần ổn định trong gia đình, làm cho các thành viên có điều kiện sống lạc quan và tích cực.

Như vậy, gia đình là một thiết chế đa chức năng. Mọi thành viên gia đình, tùy thuộc vào vị thế, lứa tuổi... đều có quyền và nghĩa vụ thực hiện các chức năng nói trên. Gia đình, thông qua thực hiện các chức năng khách quan vốn có của mình, có vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển xã hội. Mọi quan điểm tuyệt đối hóa, đề cao quá mức hay phủ nhận, hạ thấp vai trò của gia đình đều là sai lầm.

2. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

2.1. Cơ sở kinh tế - xã hội

Cơ sở kinh tế - xã hội để xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là sự phát triển của lực lượng sản xuất và tương ứng trình độ của lực lượng sản xuất là quan hệ sản xuất mới, xã hội chủ nghĩa. Cốt lõi của quan hệ sản xuất mới ấy là chế độ sở hữu xã hội chủ nghĩa đối với tư liệu sản xuất từng bước hình thành và củng cố thay thế chế độ sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất.

2.2. Cơ sở chính trị - xã hội

Cơ sở chính trị để xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là việc thiết lập chính quyền nhà nước của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, nhà nước xã hội chủ nghĩa. Trong đó, lần đầu tiên trong lịch sử, nhân dân lao động được thực hiện quyền lực của mình không có sự phân biệt giữa nam và nữ. Nhà nước cũng chính là công cụ xóa bỏ những luật lệ cũ kỹ, lạc hậu, đè nặng lên vai người phụ nữ đồng thời thực hiện việc giải phóng phụ nữ và bảo vệ hạnh phúc gia đình.

2.3. Cơ sở văn hóa

Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, cơ sở văn hóa đóng vai trò vô cùng quan trọng. Thiếu đi cơ sở văn hóa, hoặc cơ sở văn hóa không đi liền với cơ sở kinh tế, chính trị, thì việc xây dựng gia đình sẽ lệch lạc, không đạt hiệu quả cao.

Những yếu tố văn hóa, phong tục tập quán, lối sống lạc hậu do xã hội cũ để lại từng bước bị loại bỏ, cùng với sự phát triển hệ thống giáo dục, đào tạo, khoa học và công nghệ đã cung cấp cho các thành viên trong gia đình kiến thức, nhận thức mới, làm nền tảng cho sự hình thành những giá trị, chuẩn mực mới, điều chỉnh các mối quan hệ gia đình trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội.

2.4. Cơ sở hôn nhân tiến bộ

Hôn nhân tự nguyện.

Hôn nhân tiến bộ là hôn nhân xuất phát từ tình yêu giữa nam và nữ. Chừng nào, hôn nhân không được xây dựng trên cơ sở tình yêu thì chừng đó, trong hôn nhân, tình yêu, hạnh phúc gia đình sẽ bị hạn chế. Hôn nhân xuất phát từ tình yêu tất yếu dẫn đến hôn nhân tự nguyện.

Hôn nhân một vợ một chồng, vợ chồng bình đẳng.

Bản chất của tình yêu là không thể chia sẻ được, nên hôn nhân một vợ một chồng là kết quả tất yếu của hôn nhân xuất phát từ tình yêu. Thực hiện hôn nhân một vợ một chồng là điều kiện đảm bảo hạnh phúc gia đình, đồng thời cũng phù hợp với quy luật tự nhiên, phù hợp với tâm lý, tình cảm, đạo đức con người.

Hôn nhân được đảm bảo về pháp lý

Quan hệ hôn nhân, gia đình thực chất không phải là vấn đề riêng tư của mỗi gia đình mà là quan hệ xã hội. Tình yêu giữa nam và nữ là vấn đề riêng của mỗi người, xã hội không can thiệp nhưng khi hai người đã thỏa thuận để đi đến kết hôn, tức là đã đưa quan hệ riêng bước vào quan hệ xã hội, thì phải có sự thừa nhận của xã hội, điều đó được biểu hiện bằng thủ tục pháp lý trong hôn nhân. Thực hiện thủ tục pháp lý trong hôn nhân, là thể hiện sự tôn trọng trong tình yêu, trách nhiệm giữa nam và nữ, trách nhiệm của cá nhân với gia đình và xã hội và ngược lại. Thực hiện thủ tục pháp lý trong hôn nhân không ngăn cản quyền tự do kết hôn và tự do ly hôn chính đáng, mà ngược lại, là cơ sở để thực hiện những quyền đó một cách đầy đủ nhất.

3. Liên hệ thực tiễn vấn đề: Xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội như hiện nay, gia đình Việt Nam có những chuyển biến hết sức mạnh mẽ về cả quy mô, chức năng và loại hình gia đình. Nhưng về cơ bản, nó vẫn được xây dựng trên cơ sở hôn nhân.

3.1. Biến đổi mô hình, kết cấu của gia đình.

Gia đình Việt Nam hiện nay phần lớn là gia đình hạt nhân trong đó chỉ có một cặp vợ chồng (bố mẹ) và con cái mà họ sinh ra. Xu hướng hạt nhân hóa gia đình ở Việt Nam đang có chiều hướng gia tăng vì nhiều ưu điểm và lợi thế của nó. Gia đình hạt nhân có sự độc lập về quan hệ kinh tế và có khả năng thích ứng nhanh với các biến đổi xã hội, nó tạo cho mỗi thành viên trong gia đình khoảng không gian tự do tương đối lớn để phát triển tự do cá nhân.

Tuy nhiên, gia đình hạt nhân cũng có những điểm yếu nhất định. Chẳng hạn, do mức độ liên kết giảm và sự ngăn cách không gian giữa các gia đình nên khả năng hỗ trợ lẫn nhau về vật chất và tinh thần bị hạn chế, ảnh hưởng của các thế hệ tới nhau ít đi cũng làm giảm khả năng lưu giữ các giá trị văn hóa truyền thống trong gia đình. Dù vậy, gia đình hạt nhân vẫn là loại hình khá phổ biến ở nước ta hiện nay và đó cũng là loại gia đình thịnh hành trong các xã hội công nghiệp, các đô thị phát triển.

3.2. Biến đổi chức năng gia đình.

Biến đổi chức năng tái sản xuất ra con người.

Do chính sách kế hoạch hóa gia đình và đô thị hóa, số con trong mỗi gia đình giảm đi và nhiều gia đình quyết định không có con. Tư tưởng cần con trai nối dõi cũng giảm.

Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng.

Chuyển từ kinh tế tự cấp tự túc thành kinh tế hàng hóa, tức là từ một đơn vị kinh tế khép kín sản xuất để đáp ứng nhu cầu của gia đình thành đơn vị sản xuất

chủ yếu để đáp ứng nhu cầu của người khác hay của xã hội. Thứ hai, chuyển từ đơn vị kinh tế mà đặc trưng là sản xuất hàng hóa đáp ứng nhu cầu của thị trường quốc gia thành tổ chức kinh tế của nền kinh tế thị trường hiện đại đáp ứng nhu cầu thị trường toàn cầu.

Biến đổi chức năng giáo dục.

Hiện nay, nhất là ở khu vực thành thị, việc bố mẹ trang bị cho con mình những công cụ hiện đại như smartphone, máy tính bảng, máy tính xách tay,... phục vụ nhu cầu học tập và giải trí là tình trạng khá phổ biến. Cha mẹ có xu hướng chú trọng cho con tiếp thu kiến thức khoa học hiện đại, giúp con chủ động mở mang tri thức mà không cần phụ thuộc vào trường lớp.

Biến đổi chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm, sinh lý, duy trì tình cảm.

Nhu cầu thỏa mãn tâm lý – tình cảm tăng lên do gia đình có xu hướng chuyển từ đơn vị kinh tế sang đơn vị tình cảm, tác động đến sự tồn tại, bền vững của hôn nhân và hạnh phúc gia đình.

Xã hội ngày càng phát triển, mỗi người đều bị cuốn theo công việc của riêng mình, thời gian dành cho gia đình cũng vì vậy mà ngày càng ít đi, các thành viên ít quan tâm lo lắng đến nhau và giao tiếp với nhau hơn, làm cho mối quan hệ gia đình trở nên rời rạc, lỏng lẻo... Đó là mặt hạn chế của gia đình hiện đại so với gia đình truyền thống xưa. Chính sự coi trọng kinh tế, đặt kinh tế lên hàng đầu ấy đã làm cho những giá trị tốt đẹp xưa của gia đình bị phai nhạt dần, thậm chí còn dễ dẫn tới các hệ lụy xấu.

4. Phương hướng cơ bản xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên CNXH.

Thứ nhất, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao nhận thức của xã hội về xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để các cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể từ trung ương đến cơ sở nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của gia đình và công tác xây dựng, phát triển gia đình Việt Nam hiện nay.

Coi đây là một trong những động lực quan trọng quyết định thành công sự phát triển bền vững kinh tế - xã hội trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, kinh tế hộ gia đình.

Xây dựng và hoàn thiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội để góp phần củng cố ổn định và phát triển kinh tế gia đình; có chính sách ưu tiên hỗ trợ phát triển kinh tế gia đình cho các gia đình thương binh, liệt sĩ, các gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Có chính sách kịp thời hỗ trợ các gia đình phát triển kinh tế, sản xuất kinh doanh các sản phẩm mới. Tích cực khai thác và tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ gia đình vay vốn nhằm xóa đói giảm nghèo, chuyển dịch cơ cấu sản xuất, mở rộng phát triển kinh tế, đẩy mạnh loại hình kinh tế trang trại, vươn lên làm giàu chính đáng.

Thứ ba, kế thừa những giá trị của gia đình truyền thống đồng thời tiếp thu những tiến bộ của nhân loại về gia đình trong xây dựng gia đình Việt Nam hiện nay.

Gia đình truyền thống được hun đúc từ lâu đời trong lịch sử dân tộc. Bước vào thời kỳ mới, gia đình ấy bộc lộ cả những mặt tích cực và tiêu cực. Do vậy, Nhà nước cũng như các cơ quan văn hóa, các ban ngành liên quan cần phải xác định, duy trì những nét đẹp có ích; đồng thời, tìm ra những hạn chế và tiến tới khắc phục những hủ tục của gia đình cũ.

Xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam hiện nay vừa phải kế thừa và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam, vừa kết hợp với những giá trị tiên tiến của gia đình hiện đại để phù hợp với sự vận động phát triển tất yếu của xã hội.

Thứ tư, tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng phong trào xây dựng gia đình văn hóa.

Gia đình văn hóa là một mô hình gia đình tiên bộ, một danh hiệu hay chỉ tiêu mà nhiều gia đình Việt Nam mong muốn hướng đến. Đó là, gia đình ấm no, hòa thuận, tiên bộ, khỏe mạnh và hạnh phúc; thực hiện tốt nghĩa vụ công dân; thực hiện kế hoạch hóa gia đình; đoàn kết tương trợ trong cộng đồng. Để phát triển gia đình Việt Nam hiện nay cần tiếp tục nghiên cứu, nhân rộng xây dựng các mô hình gia đình văn hóa trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội với những giá trị mới tiên tiến cần tiếp thu và dự báo những biến đổi về gia đình trong thời kỳ mới, đề xuất hướng giải quyết những thách thức trong lĩnh vực gia đình.

Ở đây, cần tránh xu hướng chạy theo thành tích, phản ánh không thực chất phong trào và chất lượng gia đình văn hóa. Công tác bình xét danh hiệu gia đình văn hóa phải được tiến hành theo tiêu chí thống nhất, trên nguyên tắc công bằng, dân chủ, đáp ứng được nguyện vọng, tâm tư, tình cảm, tạo được sự đồng tình hưởng ứng của nhân dân.

5. Liên hệ bản thân

Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội như hiện nay, khi mà kinh tế ngày một phát triển, đời sống gia đình ngày càng được cải thiện, thì các thành viên trong gia đình cần quan tâm, chia sẻ với nhau nhiều hơn. Với cuộc sống bận rộn như hiện nay, việc giành nhiều thời gian để cùng nhau trò chuyện là điều vô cùng cần thiết. Sự quan tâm, chia sẻ tạo nên sự kết nối bền chặt giữa các thành viên trong gia đình. Khi chúng ta quan tâm nhau nhiều hơn, chúng ta có thể hiểu nhau hơn, kịp thời tháo gỡ những khúc mắc, giúp nhau vượt qua khó khăn, thử thách trong cuộc sống, hay chỉ đơn giản là nơi có thể tâm sự những mệt mỏi sau một ngày làm việc vất vả.

Bên cạnh đó, các thành viên trong gia đình cần thực hiện tốt nghĩa vụ, trách nhiệm đối với gia đình. Là người con của gia đình, chúng ta phải có nghĩa vụ chăm chỉ đi học, ngoan ngoãn, hiếu thảo với ông bà, bố mẹ. Khi mỗi thành viên trong gia đình đều làm tốt trách nhiệm của mình thì những người còn lại mới có thể yên tâm để phát triển những việc khác.

Hơn nữa, trong gia đình mọi người cần tôn trọng lẫn nhau, kể cả đối với trẻ nhỏ. Sự thiếu tôn trọng trong suy nghĩ sẽ gây ra những lời nói, hành động làm tổn thương người khác. Khi các thành viên trong gia đình không tôn trọng lẫn nhau sẽ ảnh hưởng đến sự hình thành đạo đức cho trẻ em, dẫn đến việc thường xuyên xảy ra mâu thuẫn trong gia đình, thậm chí dẫn đến những hệ lụy xấu trong xã hội.

Tư tưởng trọng nam khinh nữ phải nên được từ bỏ. Tư tưởng này dẫn đến sự thiếu tôn trọng người phụ nữ. Dù trình độ dân trí ngày càng được cải thiện, tuy nhiên tư tưởng này chưa được xóa bỏ hoàn toàn, nó vẫn còn len lỏi trong suy nghĩ của nhiều người.

III. PHÂN KẾT LUẬN

Gia đình là tế bào của xã hội, điều này chứng tỏ gia đình và xã hội có sự tương tác, thống nhất hữu cơ. Gia đình là sự sống của xã hội, là tế bào hạnh phúc góp phần phát triển hài hòa xã hội. Xã hội lại tạo điều kiện cho gia đình phát triển sự sống. Xã hội được phát triển là do hai loại sản xuất quyết định, một mặt là do trình độ phát triển của lao động, mặt khác là do trình độ phát triển của gia đình.

Gia đình là tổ chức cơ sở, là cơ cấu và thể chế xã hội nhỏ nhất nhưng lại đa dạng và phong phú trong quá trình vận động và phát triển của nó, vừa tuân thủ quy luật và cơ chế chung của xã hội. Đó là cầu nối giữa thành viên của gia đình với xã hội nhiều thông tin ở ngoài.

Gia đình là tổ ấm tức là đem lại hạnh phúc cho mỗi con người trong gia đình, các cá nhân được đùm bọc về mặt vật chất, về tâm hồn, về giáo dục. Ở đó thường ngày diễn ra mối quan hệ thiêng liêng và sâu đậm nghĩa vợ chồng, cha con, anh em, đó là những người đồng tâm, đồng cảm và nâng đỡ nhau suốt cả cuộc đời.

Chính vì vai trò to lớn của nó mà việc xây dựng gia đình mới là một trong những sự nghiệp quan trọng trong sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước ta, đặc biệt là trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội như hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia Hà Nội, 2001.
- [2] Học Viện Chính trị quốc gia, Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học, Hà Nội: Nhà xuất bản chính trị quốc gia, 2010.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện hội nghị lần thứ II ban chấp hành TW khóa III, Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia Hà Nội.